

Bản án số: 19/2023/HNGĐ - ST

Ngày 09/5/2023

V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hn

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 87/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Thôn An H, xã Quang Tr, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Tân Quang, xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn An H, xã Quang Tr, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

(Chị H, anh H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau tự nguyện, được UBND xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đăng ký và cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/9/2010. Sau khi kết hôn anh chị sống tại nhà chồng, cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm

2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung thường xảy ra bất hòa cãi nhau, không quan tâm đến nhau. Do vợ chồng mâu thuẫn chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, anh chị sống ly thân từ tháng 11/2022 đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Hải.

Về con chung : Chị và anh Hải có hai con chung là Nguyễn Vũ Hải P, sinh ngày 14/01/2011 và Nguyễn Vũ Khôi N, sinh ngày 01/11/2013; Hiện nay cả hai con đang ở với chị H, khi ly hôn chị đề nghị được nuôi con cả hai con và tự nguyện không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi các con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị H kết hôn với nhau vào năm 2010 việc kết hôn là tự nguyện được UBND xã Quang Trung đăng ký và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra bất hoà, cãi nhau, không quan tâm đến nhau. Chị H đã đưa con về quê mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay anh xét thấy tình cảm giữa anh và chị H không thể hàn gắn lại được, hôn nhân không còn hạnh phúc chị H làm đơn xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh và chị H có hai con chung là Nguyễn Vũ Hải P, sinh ngày 14/01/2011 và Nguyễn Vũ Khôi N, sinh ngày 01/11/2013; Hiện nay cả hai con đang ở với chị H, khi ly hôn anh đồng ý để chị H nuôi cả hai con và đồng ý sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh Hải, chị H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị H, đề nghị xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H; Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con là Nguyễn Vũ Hải P, sinh ngày 14/01/2011 và Nguyễn Vũ Khôi N, sinh ngày 01/11/2013 đến khi các con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Hải phải thực hiện nghĩa vụ cấp

dưỡng cho các con. Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H khởi kiện ly hôn anh Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Thôn An Hộ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết anh Hải đã được Tòa án gửi thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Hải xin vắng mặt, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn, đã được triệu tập họp lệ, chị H, anh Hải đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 01/9/2010. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Hải là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị H, anh Hải, xác định trong quá trình sống chung, anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, hai người không có tiếng nói chung, không quan tâm đến nhau, anh chị đã có thời gian ly thân và cũng không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hải không có mặt nhưng anh đã có văn bản thể hiện quan điểm xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được và nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị H. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Hải đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị H ly hôn anh Hải là phù hợp.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H, anh Hải có hai con chung là Nguyễn Vũ H P, sinh ngày 14/01/2011 và Nguyễn Vũ Khôi N, sinh ngày 01/11/2013, hiện tại con đang sống cùng với chị H. Khi ly hôn chị H đề nghị Tòa án giao cả hai con cho chị được chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị tự nguyện không yêu cầu anh H pH thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho các con. Xét thấy cả hai cháu đang ở ổn định với chị H, các cháu đều có nguyện vọng muốn ở với chị, anh H nhất trí để chị H nuôi hai con, sự thỏa thuận của anh chị phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị H, anh H đều không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H khởi kiện xin ly hôn nên pH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con là Nguyễn Vũ H P, sinh ngày 14/01/2011 và Nguyễn Vũ Khôi N, sinh ngày 01/11/2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh H pH thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H pH chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0003323 ngày 04/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh H Dương. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- UBND xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Nhân Trác